

BỘ TƯ PHÁP - BỘ NỘI VỤ

BỘ TƯ PHÁP - BỘ NỘI VỤ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23/2011/TTLT-BTP-BNV

*Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2011***THÔNG TƯ LIÊN TỊCH****Hướng dẫn thực hiện chuyển ngạch và xếp lương
đối với viên chức trợ giúp pháp lý**

Căn cứ Nghị định số 116/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước và Nghị định số 121/2006/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Nghị định số 93/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số các ngạch viên chức Trợ giúp viên pháp lý (sau đây gọi là Thông tư số 06/2010/TT-BNV);

Căn cứ Thông tư số 15/2010/TT-BTP ngày 04 tháng 10 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức Trợ giúp viên pháp lý (sau đây gọi là Thông tư số 15/2010/TT-BTP);

Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn việc chuyển ngạch và xếp lương đối với viên chức trợ giúp pháp lý như sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn việc chuyển ngạch và xếp lương đối với viên chức trợ giúp pháp lý vào ngạch Trợ giúp viên pháp lý và ngạch Trợ giúp viên pháp lý chính quy định tại Thông tư số 06/2010/TT-BNV và Thông tư số 15/2010/TT-BTP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Viên chức trợ giúp pháp lý đang làm việc tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm.